

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:
Lớp: Đạo diễn Điện ảnh Truyền hình K44 (VLVH).
Ngày thi (kiểm tra):

Số TC:.....
Hình thức thi:.....

S TT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hiền Anh				
2	Trần Vũ Anh				
3	Nguyễn Minh Châu				
4	Cần Văn Chung				
5	Nguyễn Đăng Hùng				
6	Vũ Văn Khải				
7	Phạm Văn Khương				
8	Nghiêm Thị Ngọc Mỹ				
9	Phạm Quang Minh				
10	Ngô Thanh Nam				
11	Tạ Thanh Nam				
12	Nguyễn Anh Quân				
13	Trần Sơn				
14	Lê Hiếu Tài				
15	Lò Thị Thanh				
16	Vũ Tuấn Tú				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học: Số TC:.....

Lớp: Đạo diễn Điện ảnh Truyền hình K44 (VLVH).

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Nguyễn Thị Hiền Anh				
2	Trần Vũ Anh				
3	Nguyễn Minh Châu				
4	Cần Văn Chung				
5	Nguyễn Đăng Hùng				
6	Vũ Văn Khải				
7	Phạm Văn Khương				
8	Nghiêm Thị Ngọc Mỹ				
9	Phạm Quang Minh				
10	Ngô Thanh Nam				
11	Tạ Thanh Nam				
12	Nguyễn Anh Quân				
13	Trần Sơn				
14	Lê Hiếu Tài				
15	Lò Thị Thanh				
16	Vũ Tuấn Tú				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Đạo diễn Điện ảnh Truyền hình K44
(VLVH).

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm tổng nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bảng số)	(Bảng chữ)		
1	Nguyễn Thị Hiền Anh					
2	Trần Vũ Anh					
3	Nguyễn Minh Châu					
4	Cần Văn Chung					
5	Nguyễn Đăng Hùng					
6	Vũ Văn Khải					
7	Phạm Văn Khương					
8	Nghiêm Thị Ngọc Mỹ					
9	Phạm Quang Minh					
10	Ngô Thanh Nam					
11	Tạ Thanh Nam					
12	Nguyễn Anh Quân					
13	Trần Sơn					
14	Lê Hiếu Tài					
15	Lò Thị Thanh					
16	Vũ Tuấn Tú					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Đạo diễn Điện ảnh Truyền hình K44 (VLVH).

Hình thức thi:.....

TT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nguyễn Thị Hiền Anh					
2	Trần Vũ Anh					
3	Nguyễn Minh Châu					
4	Cần Văn Chung					
5	Nguyễn Đăng Hùng					
6	Vũ Văn Khải					
7	Phạm Văn Khương					
8	Nghiêm Thị Ngọc Mỹ					
9	Phạm Quang Minh					
10	Ngô Thanh Nam					
11	Tạ Thanh Nam					
12	Nguyễn Anh Quân					
13	Trần Sơn					
14	Lê Hiếu Tài					
15	Lò Thị Thanh					
16	Vũ Tuấn Tú					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)